

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 68/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1975.

- Bị đơn: Chị Ma Thị T, sinh năm 1979.

Đều trú tại: Thôn N, xã Y, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn - Phòng Giao dịch huyện Chợ Đồn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn H. Chức vụ: Giám đốc.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Văn T và chị Ma Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đặng Văn T và chị Ma Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đặng Văn T và chị Ma Thị T có 01 con chung tên là Đặng Hữu T, sinh ngày 28/12/2007. Hai bên thống nhất, thỏa thuận giao con chung cho chị Ma Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Đặng Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh Đặng Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

- **Về tài sản chung:** Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Đặng Văn T và chị Ma Thị T mỗi người chịu trách nhiệm trả một nửa số nợ cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn - Phòng Giao dịch huyện Chợ Đồn bao gồm nợ gốc là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) và lãi phát sinh hàng tháng, cụ thể:

+ Anh Đặng Văn T chịu trách nhiệm trả 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) và lãi phát sinh hàng tháng.

+ Chị Ma Thị T chịu trách nhiệm trả 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) và lãi phát sinh hàng tháng.

Ghi nhận việc anh Đặng Văn T đã trả xong toàn bộ số nợ gốc và lãi phát sinh cho ngân hàng theo phiếu thu số tham chiếu: CTSF160819443199 ngày 16/8/2019 của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn - Phòng Giao dịch huyện Chợ Đồn.

- **Về án phí:** Anh Đặng Văn T phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và chị Ma Thị T phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận việc anh Đặng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Đặng Văn T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 06024 ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Cạn